



DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED TESTS

(Kèm theo quyết định số/attachment with decision: /QĐ – VPCNCLQG
ngày tháng 07 năm 2025 của giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng
quốc gia/of BoA Director)

Tên phòng thí nghiệm: **Khoa xét nghiệm**
Laboratory: **Department of Laboratory**

Tổ chức đăng ký/
Cơ quan chủ quản: **Trung tâm kiểm soát bệnh tật thành phố Hồ Chí Minh**
*Name of applicant
Organization:* **Center for Disease Control of Ho Chi Minh City**

Số hiệu/ Code: **VILAS 1586**

Chuẩn mực công nhận
Accreditation criteria **ISO/IEC 17025:2017**

Lĩnh vực thử nghiệm: **Sinh**
Field of testing: **Biological**

Người quản lý: **Nguyễn Thị Vy Uyên**
Laboratory manager: **Nguyen Thi Vy Uyen**

Hiệu lực công nhận
Period of Validation: **Kể từ ngày /07/2025 đến ngày /07/2030**

Địa chỉ: **366A Âu Dương Lân, Phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh**
Address: **366A Au Duong Lan, Chanh Hung Ward, Ho Chi Minh City**

Địa điểm: **699 Trần Hưng Đạo, Phường Chợ Quán, Thành phố Hồ Chí Minh**
Location: **699 Tran Hung Dao, Cho Quan Ward, Ho Chi Minh City**

Điện thoại/ Tel: **(+84) 028.39234629**

Email: **ttsbhttp.syt@tp.hcm.gov.vn**

Website: **www.hcdc.gov.vn**

DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN*LIST OF ACCREDITED TESTS***VILAS 1586****Lĩnh vực thử nghiệm: Sinh***Field of testing: Biological*

TT	Tên sản phẩm, vật liệu được thử/ <i>Materials or product tested</i>	Tên phép thử cụ thể/ <i>The name of specific tests</i>	Giới hạn định lượng (nếu có)/ Phạm vi đo <i>Limit of quantitation (if any)/range of measurement</i>	Phương pháp thử/ <i>Test method</i>
1.	Nước sạch, nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai <i>Domestic water, mineral water, drinking waters</i>	Định lượng Coliforms <i>Enumeration of Coliforms</i>		TCVN 6187-1:2019
2.		Định lượng <i>Escherichia coli</i> <i>Enumeration of Escherichia coli</i>		TCVN 6187-1:2019
3.		Định lượng <i>Pseudomonas aeruginosa</i> <i>Enumeration of Pseudomonas aeruginosa</i>		TCVN 8881:2011
4.		Định lượng <i>Staphylococcus aureus</i> <i>Enumeration of Staphylococcus aureus</i>		SMEWW 9213B: 2023
5.	Nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai <i>Mineral water, drinking waters</i>	Phát hiện và đếm khuẩn đường ruột (<i>Streptococci faecal</i>) <i>Detective and enumeration of intestinal enterococci (Streptococci faecal)</i>		TCVN 6189-2:2009

Ghi chú/ Note:

SMEWW: Standard Methods for the Examination of Water and Waste Water

Trường hợp Khoa xét nghiệm thuộc Trung tâm kiểm soát bệnh tật thành phố Hồ Chí Minh cung cấp dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hoá thì Khoa xét nghiệm phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for Department of Laboratory under Center for Disease Control of Ho Chi Minh City that provides product quality testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service*

